TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HSST
Ngày 27 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

  Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Ngọc Hà

  Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Thao
  2. Ông Phạm Thanh Liêm

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Ngô Xuân Ngọc – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà***: Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/ QĐXXST – HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Phạm Văn C, sinh năm 1983; Nơi ĐKNKTT: Thôn Bạch Liên xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn S và bà Vũ Thị C; Vợ Lưu Thị S, con có 2 con, con lớn sinh năm 2012 con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự : không; nhân thân: Ngày 10/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 3.000.000đồng, và 200.000đồng án phí về tội Đánh bạc, chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 25/9/2012. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Văn L, sinh năm 1977; Nơi ĐKNKTT: Thôn Đoài, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Thế L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh; Vợ Ngô Thị Th, con có 4 con, con lớn nhất sinh năm 2003 con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự : không; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấn đi khỏi nơi cư trú, bị cáo

có mặt tại phiên tòa.

3. Trịnh Văn Ph, sinh năm 1972; Nơi ĐKNKTT: Thôn Giang Khương, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Xuân S (đã chết) và bà Phạm Thị D (đã chết); Vợ Trần Thị Th, con có 2 con, con lớn sinh năm 1996 con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: không; Tiền sự : không; nhân thân: ngày 16/01/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Điệp xử 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong toàn bộ bản án vào 1994. Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấn đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Viết T, sinh năm 1976; Nơi ĐKNKTT: Thôn Trinh Nữ 1, xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Lê Văn C (đã chết); họ tên mẹ: Nguyễn Thị H; Vợ Hoàng Thị A, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 1999 con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự : không; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấn đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Hoàng Văn Th, sinh năm 1981; Nơi ĐKNKTT: Thôn Bạch Liên, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: chưa xác định; họ tên mẹ: Vũ Thị L; Vợ Vũ Thị Th, con có 2 con, con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: không; Tiền sự : không; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấn đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Hoàng Đức B, sinh năm 1982; Nơi ĐKNKTT: Thôn Giang Khương, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đức L và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Vợ Phạm Thị Thắm, con có 2 con, con lớn sinh năm 2008 con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: không; Tiền sự : không;. Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Đinh Trọng B, sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT: Thôn Mỹ Thịnh, xã Gia Thủy, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Trọng Th và bà Nguyễn Thị H, Vợ Trần Thị Nh, con có 2 con, con lớn sinh năm 2012 con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự : không; Nhân thân: ngày 07/11/2016 bị công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt hành chính , phạt tiền 1.000.000đồng về hành vi trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, bị cáo chấp hành xong ngày 18/11/2016. Bị cáo bị bắt

quả tang tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Đinh Công H, sinh năm 1989; Nơi ĐKNKTT: Thôn Tiên Dương, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Trung T và bà Bùi Thị M; Vợ, con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự : không; Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9. Trần Văn N, sinh năm 1980; Nơi ĐKNKTT: Thôn La, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H và bà Lê Thị M; Vợ Trần Thị Ng, con có 2 con, con lớn sinh năm 2007 con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: không; Tiền sự : Ngày 15/8/2018 bị Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử lý hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000đồng, chấp hành vào ngày 31/10/2018.; Nhân thân: Ngày 13/10/2016 bị Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 141 xử phạt hành chính , phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc, chấp hành xong ngày 19/10/2016; Bị cáo hiện đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo có mặt tại phiên tòa.

10. Trần Văn Q, sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT: Thôn Đoài, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Y và bà Phạm Thị Đ; Vợ Phạm Thị Q, con có 2 con, con lớn sinh năm 2014 con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự : không.; Bị cáo hiện đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Bà Bùi Thị Thanh Tâm, trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Ninh Bình, bào chữa cho bị cáo Lương Văn L

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Vũ Thị C, sinh năm 1974, trú tại thôn 83, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình(có mặt)

2. Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1982, trú tại thôn Đoài xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quen biết nhau, trưa ngày 29/5/2019, Hoàng Đức B, Phạm Thế C, Trần Văn N, Hoàng Văn Th, Trịnh Văn Ph, Đinh Công H, Lê Viết T, và Bùi Quốc

D rủ nhau đến quán của anh Hoàng Văn N ở thôn 83, xã Yên Thành, huyện Yên Mô để ăn cơm, uống rượu. Trong lúc đang ăn cơm, C rủ mọi người đánh bạc được thua bằng tiền, C nói " tý nữa ăn uống xong anh em có làm tý không" Mọi người đồng ý và tiếp tục ăn cơm đến khoảng 13 giờ thì xong, lúc này Hoàng Đức B mượn xe mô tô của Trịnh Văn Ph về nhà. Đến khoảng 13 giờ 05 phút cùng ngày Trần Văn Q điều khiển xe mô tô chở Lương Vặn L đến quán ăn cơm, do quen biết từ trước nên khi thấy cả nhóm đang ngồi uống nước thì L vào ngồi cùng uống nước. Một lúc sau, C đứng dậy tiếp tục rủ mọi người đánh bạc, C nói " anh em sang đây làm tý" cả nhóm có 8 người đồng ý. Nói xong C đứng dậy đi bộ sang nhà nghỉ Hưng Thịnh cách chỗ ăn cơm khoảng 15m. Tất cả đi với C. Khi tới nhà nghỉ, Th đi vào quầy lễ tân, gặp chị Vũ Thị C, sinh năm 1974 làm chủ nhà nghỉ. Th nói với chị C " cho bọn em thuê phòng nghỉ ti, uống rượu say quá" Chị C tưởng thật, cho Th và mọi người thuê phòng 208, cả nhóm lên phòng còn Th đi bộ sang cửa hàng tạp hóa của gia đình anh Bùi Đức L mua bộ bài tú lơ khơ về nhà nghỉ. Thấy Th về L lấy chiếc chiếu nhựa trong phòng trải ra nền nhà và nói đánh 3 cây, trống cửa 100.000đồng, chín mười nhân đôi. Cả nhóm đồng ý. Bẩy người ngồi đánh vòng tròn trên chiếu. Th cầm bộ bài vừa mua bóc ra rồi đưa cho L lọc lấy 36 quân bài có từ A đến 9 trộn đều và chia ván bài đầu tiên. Bảy người ngồi chơi đánh bài đến 13 giờ 45 phút thì H đi từ quán ăn nhà N vào nhà nghỉ hỏi chị C thì được biết C cùng mọi người đang ở phòng 208. Hai vào phòng thấy mọi người đang đánh bạc nên xin vào tham gia. Đánh đến 14 giờ thì C có việc nên cầm theo số tiền 700.000đồng ra về. Lúc này Đinh Trọng B đến nhà Ph chơi liền gọi điện cho Ph thì được biết Ph đang ở phòng 208 của nhà nghỉ Hưng Thịnh nên đi xe mô tô đến nhà nghỉ. Khi đến nhà nghỉ thấy mọi người đang chơi bạc nên cũng vào tham gia. Tám người chơi đến 14 giờ 15 phút thì N thua hết tiền nên ra về. Khoảng 14 giờ 50 phút Hoàng Đức B đến quán ăn của anh N để trả xe mô tô nhưng không thấy Ph đâu, gọi điện thoại thì biết mọi người đang đánh bạc trong phòng 208, lúc này Q thua hết tiền không chơi nữa Hoàng Đức B thấy vậy xin vào chơi. L, Th, Ph, T, H, Đinh Trọng B và Hoàng Đức B ngồi chơi đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền 47.420.000 đồng (trong đó thu giữ trên chiếu số tiền 14.280.000đồng, thu giữ trong người số tiền 33.140.000đồng) và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, 02 quân bài phăng teo, 01 hộp giấy đựng quân bài và 01 chiếc chiếu nhựa cũ. Ngày 31/5/2019 Phạm Văn C giao nộp số tiền 700.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can: Phạm Văn C cùng đồng phạm ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Văn C, Trần Văn N, Lê Viết T, Trịnh Văn Ph, Lương Văn L, Trần Văn Q, Hoàng Văn Th, Đinh Công H, Đinh Trọng B và Hoàng Đức B phạm tội " đánh bạc".

Về hình phạt: áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s khoản 1 điều 51 (áp dụng

thêm điểm i khoản 1 điều 51 với bị cáo N; Điều 36 Bộ luật hình sự , xử phạt các bị cáo Phạm Văn C, Trần Văn N mỗi bị cáo từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5-10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung từ 10 đến 12 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51(áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Ph, không áp dụng điểm i đối với Ph); Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Hoàng Văn Th, Hoàng Đức B, Trịnh Văn Ph mỗi bị cáo từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5-10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung từ 10 đến 12 triệu đồng. Các bị cáo Ph, Th, Hoàng Đức B bị tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 7/6/2019 là 9 ngày, thời gian tạm giữ được trừ đi theo quy đổi 1 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ như vậy thời gian này được trừ đi 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51(áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T) Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Lê Viết T, Đinh Công H, Đinh Trọng B mỗi bị cáo từ 25 đến 30 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51(áp dụng thêm điểm p khoản 1 điều 51 đối với Lương Văn L) Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Trần Văn Q, Lương Văn L từ 20 đến 25 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 BLHS; các điểm a khoản 2 Điều 106, điểm a khoản 3 điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 28.120.000 (Hai mươi tám triệu một trăm hai mươi nghìn đồng)

Trả lại cho Lương Văn L số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và 2 quân bài phăng teo; 01 hộp giấy đựng quân bài có kích thước (9 x 6 x 1,7)cm; 01 chiếu nhựa màu xám

Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Văn C, Trần Văn N, Lê Viết T, Trịnh Văn Ph, Trần Văn Q, Hoàng Văn Th, Đinh Công H, Đinh Trọng B và Hoàng Đức B nỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Miễn án phí cho bị cáo L thuộc đối tượng là người khuyết tật nặng

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lương Văn L: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo là người khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i,p,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt mức hình phạt thấp nhất. Bị cáo là người khuyết tật nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án để miễn án phí đối với bị cáo, đề nghị trả lại số tiền 20 triệu đồng

cho bị cáo không dùng vào việc đánh bạc.

Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản pham tội quả tang cũng như vật chứng được thu giữ có đủ căn cứ để xác định. Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 29/5/2019, tại nhà nghỉ Hưng Thịnh của gia đình chị Vũ Thị C thuộc thôn 83, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, Phạm Văn C, Trần Văn N, Lê Viết T, Trịnh Văn Ph, Lương Văn L, Trần Văn Q, Hoàng Văn Th và Đinh Công H đã dùng bộ bài tú lơ khơ, bỏ đi các quân bài từ 10 đến k, để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, bằng hình thức chơi " ba cây". đánh đến khoảng 14 giờ cùng ngày, C thua số tiền 500.000đồng, còn lại 700.000đồng thì không chơi nữa, khi C ra thì Đinh Trọng B vào chơi. Cả nhóm chơi đến 14 giờ 50 phút cùng ngày N và Q thua hết tiền không chơi nữa, thì Hoàng Đức B vào chơi đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Yên Mô bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc là 28.120.000đồng

Hành vi trên của Phạm Văn C, Trần Văn N, Lê Viết T, Trịnh Văn Ph, Lương Văn L, Trần Văn Q, Hoàng Văn Th, Đinh Công H, Đinh Trọng B và Hoàng Đức B thực hiện, đã phạm tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự được quy định " Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc vi phạm quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

Khoản 3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000 đồng"

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Do đó cần phải xử phạt nghiêm minh với mức hình phạt nghiêm khắc có như vậy mới nhằm ngăn chặn tệ nạn đánh bạc nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4] Về vị trí vai trò: Trong vụ án các bị cáo cùng nhau đánh bạc khi được C rủ, nên có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. C là người khởi xướng rủ các bị cáo tham gia đánh bạc; Hoàng Văn Th là người mua bài; Lương Văn L và Trịnh Văn Ph là người có số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác, sau lần lượt đến Hoàng Đức B, Lê Viết T, Đinh Trọng B, Đinh Công H, Trần Văn N và Trần Văn Q.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Phạm Văn C và Trịnh Văn Ph tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại s khoản 1 Điều 51 Bộ Hình sự. (Trịnh Văn Ph có bố là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự)

Các bị cáo Trần Văn N, Lê Viết T, Lương Văn L, Trần Văn Q, Hoàng Văn Th, Đinh Công H, Đinh Trọng B và Hoàng Đức B đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. (Bị cáo Lương Văn L là người bị khuyết tật nặng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm P khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Lê Viết T có bố là người có công trong cuộc kháng chiến giải phóng Dân Tộc được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.)

[6] Về tình tiết tăng nặng: Tất cả các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Nhân thân:

Trong vụ án có Phạm Văn C là người có nhân thân xấu. Ngày 10/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 3.000.000đồng, và 200.000 đồng án phí về tội Đánh bạc, chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 25/9/2012 với số tiền đánh bạc dưới 5 triệu đồng.

Bị cáo Trịnh Văn Ph ngày 16/01/1993 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Điệp xử 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong toàn bộ bản án vào 1994

Bị cáo Đinh Trọng B ngày 07/11/2016 bị công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền 1.000.000đồng về hành vi trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, bị cáo chấp hành xong ngày 18/11/2016.

Bị cáo Trần Văn N ngày 15/8/2018 bị Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử lý hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng, chấp hành vào ngày 31/10/2018; Nhân thân: Ngày 13/10/2016 bị Công an thành phố Tam

Điệp, tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 141 xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, chấp hành xong ngày 19/10/2016.

Các bị cáo còn lại đều là người có nhân thân tốt.

[8] Bị cáo Trần Văn N là người có nhân thân xấu. Ngày 13/10/2016 bị Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 141 xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, chấp hành xong ngày 19/10/2016, ngày 15/8/2016 bị Công an huyện Yên Mô xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đến ngày 31/10/2018 bị cáo nộp xong tiền phạt. Như vậy tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội mà thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính tính đến lần phạm tội này chưa đầy 1 năm như vậy bị cáo vẫn còn tiền sự, số tiền mà bị cáo dùng vào việc đánh bạc ít là 300.000đồng, thời gian chơi ít hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Phạm Văn C là người người khởi xướng rủ các bị cáo khác đánh bạc, số tiền bị cáo dùng vào đánh bạc ít, thời gian chơi đến 14 giờ cùng ngày thì không chơi nữa.

Đối với Hoàng Văn Th, Trịnh Văn Ph và Hoàng Đức B là những người tham gia với vai trò tích cực, Th là người mua bài và là những người có số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác. Để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, cần áp dụng bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để các bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình. Các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 7/6/2019 là 9 ngày, thời gian tạm giữ được trừ đi theo quy đổi 1 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ như vậy thời gian này được trừ đi 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Do bị các bị cáo đánh bạc nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo, khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt.

Đối với các bị cáo Lê Viết T, Đinh Trọng B, Đinh Công H, Trần Văn Q và Lương Văn L đều chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền dùng vào việc đánh bạc ít hơn so với các bị cáo khác, để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, cần áp dụng đối với các bị cáo bằng hình phạt ít nghiêm khắc với hình phạt chính bằng phạt tiền.

[9] Trong vụ án có chị Vũ Thị C là chủ nhà nghỉ đã cho các bị cáo thuê phòng, chị C không biết các bị cáo sử dụng làm địa điểm để đánh bạc do đó chị C không vi phạm pháp luật.

Đối với số tiền 20.000.000đồng thu trong người của bị cáo L, quá trình điều tra xác định là tiền của gia đình, chị Ngô Thị Th (vợ L) đưa cho L để đi mua bò. Do đó trả lại số tiền trên cho bị cáo.

[10] Đối với số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định Lương Văn L sử dụng số tiền 6.020.000đ;

Trịnh Văn Ph sử dụng số tiền 5.730.000đ; Lê Viết T sử dụng số tiền 3.400.000đ; Hoàng Đức B sử dụng số tiền 3.880.000đ; Hoàng Văn Th sử dụng số tiền 3.400.000đ; Đinh Công H sử dụng số tiền 1.800.000đ; Đinh Trọng B sử dụng số tiền 2.450.000đ; Phạm Văn C sử dụng số tiền 1.200.000đ; Trần Văn N sử dụng số tiền 300.000đ; Trần Văn Q sử dụng số tiền 300.000đ. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc 28.120.000 đồng cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

[11] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với 1 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 02 quân bài phăng teo, 1 hộp giấy đựng quân bài , 1 chiếc chiếu nhựa cũ là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho Lương Văn l số tiền 20.000.000đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 , điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Miễn án phí hình sự cho bị cáo Lương Văn L do bị cáo là người khuyết tật nặng (căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14)

[13] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng điều luật:

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s khoản 1 điều 51 (áp dụng thêm điểm i khoản 1 điều 51 với bị cáo N); Điều 36 Bộ luật hình sự để áp dụng đối với các bị cáo Phạm Văn C và Trần Văn N.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51(áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Ph, không áp dụng điểm i đối với Ph); Điều 36 Bộ luật hình sự để áp dụng đối với các bị cáo Hoàng Văn Th, Hoàng Đức B, Trịnh Văn Ph.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51(áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T) Bộ luật hình sự để áp dụng đối với các bị cáo Lê Viết T, Đinh Công H, Đinh Trọng B

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51(áp dụng thêm điểm p khoản 1 điều 51 đối với Lương Văn L) Bộ luật hình sự để áp dụng đối với các bị cáo Trần Văn Q, Lương Văn L

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 BLHS; các điểm a khoản 2 Điều 106, điểm a khoản 3 điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Văn C, Trần Văn N, Lê Viết T, Trịnh Văn Ph, Lương Văn L, Trần Văn Q, Hoàng Văn Th, Đinh Công H, Đinh Trọng B và Hoàng Đức B phạm tội " đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt Trần Văn N 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Trần Văn N .

Giao bị cáo Trần Văn N cho Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Trần Văn N thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ(thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.2 : Xử phạt Phạm Văn C 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Phạm Văn C .

Giao bị cáo Phạm Văn C cho Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Phạm Văn C thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ(thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.3: Xử phạt Hoàng văn Th 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 là 9 ngày =

27 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn phải chấp hành là 11 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Hoàng văn Th .

Giao bị cáo Hoàng văn Th cho Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Hoàng văn Th thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ(thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.4: Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Ph 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 là 9 ngày = 27 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn phải chấp hành là 11 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Trịnh Văn Ph .

Giao bị cáo Trịnh Văn Ph cho Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Trịnh Văn Ph thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ(thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.5: Xử phạt bị cáo Hoàng Đức B 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 29/5/2019 đến ngày 07/6/2019 là 9 ngày = 27 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn phải chấp hành là 11 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Hoàng Đức B .

Giao bị cáo Hoàng Đức B cho Uỷ ban nhân dân xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Hoàng Đức B thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong

việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Khấu trừ 10% thu nhập trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ; trường hợp bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ(thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần).

2.6: Xử phạt bị cáo Lê Viết T số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2.7 : Xử phạt bị cáo Đinh Trọng B số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2.8: Xử phạt bị cáo Đinh Công H số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2.9: Xử phạt bị cáo Trần Văn Q số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

2.10. Xử phạt bị cáo Lương Văn L số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

3.1 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 28.120.000 (Hai mươi tám triệu một trăm hai mươi nghìn đồng)

3.2 Trả lại cho Lương Văn L số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3.3 Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và 2 quân bài phăng teo; 01 hộp giấy đựng quân bài có kích thước (9 x 6 x 1,7)cm; 01 chiếu nhựa màu xám

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 8 năm 2019 và ủy nhiệm chi lập ngày 14/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

4.Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc các bị cáo Phạm Văn C, Trần Văn N, Lê Viết T, Trịnh Văn Ph, Trần Văn Q, Hoàng Văn Th, Đinh Công H, Đinh Trọng B và Hoàng Đức B nỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Miễn án phí hình sự cho bị cáo Lương Văn L do bị cáo là người khuyết tật nặng (căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14).

Án xử công khai sơ thẩm báo để các bị cáo, người có quyền lợi liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30

Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;;
- Các bị cáo; Luật sư bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Phan Ngọc Hà